

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI**  
**KHOA QUẢN LÝ VĂN HÓA NGHỆ THUẬT**

---

**NGÔ THỊ NHÀN**

**XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA  
CỦA NGƯỜI DÂN LÀNG CHÀI VĨNH THÚY  
XÃ HƯƠNG VĨNH – HUYỆN HƯƠNG KHÊ – HÀ TĨNH**

*Chuyên ngành: Chính sách Văn hóa*

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**  
**NGÀNH QUẢN LÝ VĂN HÓA**

**Giảng viên hướng dẫn: PGS. TS. Phan Văn Tú**

**HÀ NỘI – 2014**

## LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành được khóa luận này, tôi xin chân thành cảm ơn các thầy cô khoa Quản lý Văn hóa – Nghệ thuật, trường Đại học Văn hóa Hà Nội đã trang bị cho tôi kiến thức, kinh nghiệm và tạo mọi điều kiện cho tôi trong quá trình học tập cũng như hoàn thành khóa luận này. Đặc biệt, tôi vô cùng biết ơn và xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất tới PGS.TS Phan Văn Tú, người trực tiếp hướng dẫn, chỉ bảo tôi trong quá trình thực hiện khóa luận.

Xin gửi lời cảm ơn đến Ủy ban nhân dân xã Hương Vĩnh, trung tâm thông tin thư viện trường Đại học Văn hóa Hà Nội đã động viên và tạo mọi điều kiện để tôi sớm hoàn thành khóa luận này.

Do hạn chế về thời gian, kiến thức, kinh nghiệm chắc chắn khóa luận không thể tránh khỏi những sai sót. Rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của các thầy, cô để khóa luận được hoàn thiện hơn.

Xin chân thành cảm ơn!

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2014

Sinh viên

Ngô Thị Nhân

## MỤC LỤC

Trang

<b>MỞ ĐẦU .....</b>	<b>1</b>
<b>CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA CƠ SỞ Ở NƯỚC TA HIỆN NAY VÀ TỔNG QUAN VỀ XÃ HƯƠNG VĨNH, HUYỆN HƯƠNG KHÊ, HÀ TĨNH .....</b>	<b>7</b>
<b>1.1. Văn hóa và đời sống văn hóa cơ sở .....</b>	<b>7</b>
<i>1.1.1. Khái niệm Văn hóa .....</i>	<i>7</i>
<i>1.1.2. Quan điểm của Đảng và Nhà nước về xây dựng đời sống văn hóa cơ sở.....</i>	<i>12</i>
<i>1.1.3. Nội dung xây dựng đời sống văn hóa cơ sở.....</i>	<i>14</i>
<i>1.1.3.1. Xây dựng thiết chế văn hoá - thông tin ở cơ sở .....</i>	<i>15</i>
<i>1.1.3.2. Hoạt động thông tin – tuyên truyền, cổ động.....</i>	<i>17</i>
<i>1.1.3.3. Hoạt động thư viện, đọc sách báo.....</i>	<i>18</i>
<i>1.1.3.4. Hoạt động giáo dục truyền thống .....</i>	<i>18</i>
<i>1.1.3.5. Hoạt động văn nghệ quần chúng .....</i>	<i>19</i>
<i>1.1.3.6. Hoạt động xây dựng nếp sống văn hóa, môi trường văn hóa.....</i>	<i>20</i>
<i>1.1.3.7. Hoạt động thể dục, thể thao, vui chơi giải trí.....</i>	<i>20</i>
<i>1.1.3.8. Xây dựng gia đình văn hóa, làng, bản, ấp, tổ dân phố văn hóa.....</i>	<i>21</i>
<b>1.1.4. Mục đích, ý nghĩa của xây dựng đời sống văn hóa cơ sở.....</b>	<b>22</b>
<b>1.2. Khái quát về xã Hương Vĩnh, huyện Hương Khê, Hà Tĩnh .....</b>	<b>26</b>
<i>1.2.1. Địa lý tự nhiên và cơ cấu dân cư.....</i>	<i>26</i>
<i>1.2.2. Đời sống kinh tế .....</i>	<i>29</i>
<i>1.2.3. Đời sống văn hóa- xã hội.....</i>	<i>30</i>

<b>CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA CỦA NGƯỜI DÂN LÀNG CHÀI VĨNH THÚY XÃ HƯƠNG VĨNH- HUYỆN HƯƠNG KHÊ - HÀ TĨNH .....</b>	<b>33</b>
<b>2.1. Mục tiêu và nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa cơ sở của xã Hương Vĩnh, huyện Hương Khê, Hà Tĩnh .....</b>	<b>33</b>
<i>2.1.1. Mục tiêu .....</i>	<i>33</i>
<i>2.1.2. Nhiệm vụ.....</i>	<i>33</i>
<b>2.2. Thực trạng công tác xây dựng đời sống văn hóa của ngư dân Vĩnh Thúy xã Hương Vĩnh, huyện Hương Khê, Hà Tĩnh .....</b>	<b>34</b>
<i>2.2.1. Tổ chức chỉ đạo, thực hiện và quản lý hoạt động thông tin tuyên truyền cổ động.....</i>	<i>34</i>
<i>2.2.2. Tổ chức chỉ đạo, thực hiện và quản lý hoạt động Văn nghệ thể dục thể thao .....</i>	<i>37</i>
<i>2.2.3. Công tác quản lý kiểm tra và hướng dẫn các hoạt động văn hóa và công tác xây dựng đời sống văn hóa.....</i>	<i>38</i>
<i>2.2.4. Đánh giá, nhận xét.....</i>	<i>43</i>
<b>CHƯƠNG 3: NÂNG CAO HIỆU QUẢ XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA CỦA NGƯỜI DÂN LÀNG CHÀI VĨNH THÚY XÃ HƯƠNG VĨNH- HUYỆN HƯƠNG KHÊ- HÀ TĨNH .....</b>	<b>47</b>
<b>3.1. Những yêu cầu khách quan của việc nâng cao hiệu quả công tác xây dựng đời sống văn hóa của ngư dân Vĩnh Thúy xã Hương Vĩnh.....</b>	<b>47</b>
<i>3.1.1. Sự quan tâm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, các cấp chính quyền và đoàn thể xã hội.....</i>	<i>47</i>
<i>3.1.2. Đẩy mạnh phong trào xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế hộ.....</i>	<i>50</i>
<b>3.2. Một số giải pháp .....</b>	<b>52</b>
<i>3.2.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và chính quyền trong việc tổ chức và quản lý các hoạt động xây dựng đời sống văn hóa ở làng chài.....</i>	<i>52</i>

<i>3.2.2. Xây dựng hoàn thiện cơ sở hạ tầng của các thiết chế văn hóa .....</i>	<i>53</i>
<i>3.2.3. Kêu gọi sự tham gia tổ chức hoạt động văn hóa thể thao của các tổ chức đoàn thể xã .....</i>	<i>57</i>
<i>3.2.4. Đẩy mạnh phong trào xây dựng gia đình văn hóa, thôn xóm văn hóa</i>	<i>58</i>
<i>3.2.5. Tổ chức hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao.....</i>	<i>63</i>
<i>3.2.6. Tổ chức hoạt động lễ hội đua thuyền trên sông nước.....</i>	<i>66</i>
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>69</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	<b>70</b>
<b>PHỤ LỤC .....</b>	

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài.

Trước đây người ta chỉ quan niệm văn hoá là những gì do con người sáng tạo ra như tín ngưỡng, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, tập quán, đạo đức, kiến thức hay mức độ phát triển của một con người, một xã hội. Trong Hội nghị quốc tế về chính sách văn hoá vì sự phát triển đã thông qua tuyên bố Mêhicô (năm 1982) cho rằng: Văn hoá được coi là toàn bộ các đặc tính đặc biệt về tâm hồn, vật chất, trí tuệ và tình cảm đặc trưng cho một xã hội hay một nhóm xã hội. Nó không chỉ bao gồm nghệ thuật và văn học, mà cả lối sống, các quyền cơ bản của nhân loại, các hệ thống giá trị, truyền thống và tín ngưỡng. Thế giới ngày nay quan niệm văn hoá không chỉ là những giá trị tinh thần mà cả những giá trị vật chất, trong đó có khái niệm "di sản phi vật thể" và "di sản vật thể".

Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 của Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khoá VIII (năm 1998) về "Xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc văn hoá dân tộc" đã đề cập văn hoá theo nghĩa rộng gồm lĩnh vực văn nghệ, vấn đề môi trường văn hoá, giáo dục - đào tạo và khoa học công nghệ, thông tin đại chúng, bảo tồn bảo tàng, di sản văn hoá và văn hoá các dân tộc thiểu số, chính sách văn hoá đối với tôn giáo, hợp tác quốc tế về văn hóa, thể chế văn hoá...

Đây là Nghị quyết đầu tiên, toàn diện của Trung ương Đảng về văn hoá, không những đã đúc kết và hoàn chỉnh các quan điểm chỉ đạo đối với việc xây dựng và phát triển nền văn hoá cách mạng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc theo định hướng Xã hội Chủ nghĩa mà còn đề ra các nhiệm vụ cơ bản nhất của Đảng về văn hoá từ nay về sau trong công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Từ những nhận thức sâu sắc về văn hoá văn nghệ như thế, Đảng ta tiến lên một bước mới xác định rằng: Xây dựng và phát triển kinh tế phải nhằm mục tiêu văn hoá, vì xã hội công bằng, dân chủ, văn minh và vì sự phát triển con người toàn diện, bền vững. Văn hoá gắn liền với con người và văn hoá phải gắn với sự phát triển, văn hoá là đổi mới. Để có được điều đó cần phải: "Bảo đảm sự gắn kết giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng chính đốn Đảng là then chốt với không ngừng nâng cao văn hoá - nền tảng tinh thần của xã hội".

Xây dựng đời sống văn hóa là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước ta. Phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*" là cuộc vận động có ý nghĩa to lớn, huy động sức mạnh tổng hợp của các cấp, các ngành và toàn xã hội nhằm mục tiêu cao cả là xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc như tinh thần Nghị quyết TW5 (khóa VIII) của Đảng. Trong những năm gần đây, công tác xây dựng đời sống văn hóa đặc biệt được chú trọng, được mở rộng trên phạm vi cả nước và đã đạt được những thành tựu quan trọng. Đời sống của nhân dân không ngừng được nâng cao. Tuy vậy, công tác xây dựng đời sống văn hóa còn gặp rất nhiều khó khăn cần có được những giải pháp cụ thể để khắc phục. Ngày nay, mặt trái của cơ chế thị trường đã và đang tác động không nhỏ đến văn hóa, làm nảy sinh các tệ nạn xã hội, thói hư, tật xấu có sức lan truyền từ địa phương này đến địa phương khác, từ vùng này đến vùng khác khiến cho lối sống, đạo đức bị xói mòn, phá vỡ thuần phong mỹ tục, ảnh hưởng đến nếp sống văn hóa.

Xuất phát từ thực tế, công tác xây dựng đời sống văn hóa của ngư dân làng chài ở xã Hương Vĩnh, huyện Hương Khê, Hà Tĩnh còn gặp nhiều khó khăn, trong những năm qua Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch tỉnh Hà Tĩnh cùng Uỷ Ban nhân dân xã Hương Vĩnh đã có nhiều cố gắng trong công tác quản lý, tổ chức các hoạt động văn hóa thiết thực. Tuy nhiên, bên cạnh những

thành tựu đạt được còn nổi lên một số vấn đề cần được nghiên cứu và giải quyết trên một số phương diện như: Tổ chức và quản lý các hoạt động thông tin tuyên truyền cổ động, các hoạt động văn nghệ thể dục thể thao...

Là người con được sinh ra trên mảnh đất Hà Tĩnh, được lớn lên, gần bố, gần gũi và chứng kiến sự đổi thay đang diễn ra từng ngày của ngư dân làng chài Vĩnh Thúc xã Hương Vĩnh, huyện Hương Khê, Hà Tĩnh. Hơn nữa, là một sinh viên chuyên ngành Quản lý văn hóa được trang bị kiến thức và hiểu được giá trị cũng như tầm quan trọng của công cuộc xây dựng và phát triển đời sống văn hóa, mong muốn góp phần vào việc gìn giữ, bảo tồn và phát huy những giá trị của đời sống văn hóa của ngư dân làng chài, tôi đã lựa chọn đề tài : *“Xây dựng đời sống văn hóa của ngư dân làng chài Vĩnh Thúc xã Hương Vĩnh, huyện Hương Khê, Hà Tĩnh”* làm đề tài khóa luận tốt nghiệp của mình.

## **2. Tình hình nghiên cứu của đề tài**

Xây dựng đời sống văn hóa được nhiều nhà khoa học quan tâm nghiên cứu, vấn đề này trở thành đối tượng nghiên cứu của rất nhiều ngành đặc biệt đối với các cơ quan quản lý, đơn vị chức năng chuyên ngành Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch. Đã có một số công trình nghiên cứu liên quan đến vấn đề này, cụ thể như sau:

1. *“Mấy vấn đề lý luận và thực tiễn xây dựng đời sống văn hóa ở nước ta”* của GS.TS Hoàng Vinh, Nhà xuất bản VHTT 1999.
2. *“Một số vấn đề lý luận văn hóa thời kỳ đổi mới”* GS.TS Hoàng Vinh.
3. *Xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở* (Viện Văn hóa), NXB Văn hóa, 1984.



Một số đề tài luận văn Thạc sỹ trường Đại học Văn hóa Hà Nội cũng đã đề cập đến vấn đề xây dựng và phát triển văn hóa ở những địa bàn và góc độ khác nhau.

+ Luận văn Thạc sỹ Văn hóa học của tác giả Phạm Minh Quang (khóa 2, năm 1995 - 1997): *“Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở tại huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai”*.

+ Luận văn Thạc sỹ Văn hóa học của tác giả Đặng Văn Xuyên (khóa 5, năm 1999 – 2000): *“Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở trong công nhân lao động ở vùng than Quảng Ninh”*.

+ Luận văn Thạc sỹ Văn hóa học của tác giả Ngô Thị Ngọc Dao (2009): *“Xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư trên địa bàn thành phố Thái Nguyên hiện nay”*.

+ Luận văn Thạc sỹ Văn hóa học của tác giả Nguyễn Thúy Hằng (năm 2009): *“Xây dựng đời sống văn hóa tinh thần cho người lao động ở một số doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội”*.

Những luận văn này đều nói về xây dựng đời sống văn hóa ở một địa bàn, một đối tượng nhất định. Tuy nhiên, vấn đề xây dựng đời sống văn hóa của ngư dân làng chài cho đến nay chưa được tác giả nào đề cập tới. Khóa luận sẽ đi sâu nghiên cứu vấn đề xây dựng đời sống văn hóa của ngư dân làng chài Vĩnh Thụ xã Hương Vĩnh, huyện Hương Khê, Hà Tĩnh. Những vấn đề đặt ra trong khóa luận góp phần tích cực vào việc quản lý, nâng cao chất lượng xây dựng đời sống văn hóa cho ngư dân làng chài Vĩnh Thụ xã Hương Vĩnh nói riêng cũng như đời sống văn hóa cho ngư dân làng chài nói chung.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.**

**Mục đích:** Khóa luận sẽ phân tích làm rõ khái niệm của việc xây dựng đời sống văn hóa cơ sở và tác động của nó đối với việc phát triển đời sống văn hóa của ngư dân làng chài. Bước đầu có những tổng kết về thực trạng xây dựng đời sống văn hóa của ngư dân làng chài Vĩnh Thúy xã Hương Vĩnh, huyện Hương Khê, Hà Tĩnh để từ đó đề ra những giải pháp thiết thực nhằm xây dựng và phát triển đời sống văn hóa của ngư dân tại đây, góp phần vào việc nâng cao chất lượng của công tác xây dựng đời sống văn hóa của ngư dân làng chài Hương Vĩnh nói riêng và các làng chài khác nói riêng.

**Nhiệm vụ:** Khóa luận nhằm khái quát những vấn đề lý luận cơ bản về xây dựng đời sống văn hóa, trong đó có làng chài. Đánh giá thực trạng xây dựng đời sống văn hóa ở làng chài Hương Vĩnh đồng thời đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đời sống văn hóa cũng như công tác quản lý văn hóa tại làng chài.

### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

Đối tượng nghiên cứu của khóa luận là xây dựng đời sống văn hóa.

Phạm vi nghiên cứu: Khóa luận tập trung nghiên cứu việc xây dựng đời sống văn hóa của ngư dân tại làng chài Vĩnh Thúy, xã Hương Vĩnh, huyện Hương Khê, Hà Tĩnh.

### **5. Phương pháp nghiên cứu**

Khóa luận được hoàn thành dựa trên cơ sở các phương pháp như:

Phương pháp phỏng vấn, phương pháp quan sát, phương pháp điền dã, phương pháp nghiên cứu tài liệu.

## **6. Đóng góp của đề tài**

Đề tài đóng góp một phần kiến thức về nghiên cứu xây dựng đời sống văn hóa của ngư dân làng chài, làm rõ những vấn đề thực tiễn về việc xây dựng đời sống văn hóa của ngư dân làng chài Vĩnh Thụy, xã Hương Vĩnh, huyện Hương Khê, Hà Tĩnh. Khóa luận đã đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao đời sống văn hóa cho ngư dân tại làng chài trong thời gian sắp tới.

## **7. Bố cục của đề tài**

Ngoài phần phụ lục, mở đầu, kết luận, tài liệu tham khảo, khóa luận được kết cấu 3 chương:

*Chương 1: Cơ sở lý luận của công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở ở nước ta hiện nay và tổng quan về xã Hương Vĩnh, huyện Hương Khê, Hà Tĩnh.*

*Chương 2: Thực trạng đời sống văn hóa của ngư dân làng chài Vĩnh Thụy xã Hương Vĩnh, huyện Hương Khê, Hà Tĩnh.*

*Chương 3: Nâng cao hiệu quả xây dựng đời sống văn hóa của ngư dân làng chài Vĩnh Thụy xã Hương Vĩnh, huyện Hương Khê, Hà Tĩnh.*

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ VH TT & DL (2004), *Điện hình xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
2. Bộ VH TT & DL (1991), *Đời sống văn hóa ở cơ sở - thực trạng và những vấn đề cần giải quyết*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
3. Bộ Văn hóa - Thông tin, Cục Văn hóa - Thông tin cơ sở (1999), *Hỏi đáp về xây dựng làng văn hóa, gia đình văn hóa, nếp sống văn hóa và tổ chức lễ hội truyền thống*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
4. Bộ giáo dục và đào tạo (2006), *Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
5. Hà Huy Bích (1984), *Xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở và sự hình thành con người mới*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
6. Đặng Mạnh Cường (1997), *Tổ chức và hoạt động thông tin lưu động*, Nxb Thanh niên, Hà Nội.
7. Ngô Thị Ngọc Dao (2009), *Xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư trên địa bàn thành phố Thái Nguyên hiện nay*, Luận văn thạc sỹ Văn hóa học, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.
8. Phạm Duy Đức, *Quan điểm của Đảng, Nhà nước về phát triển văn hóa, xây dựng con người trong giai đoạn mới*.
9. Nguyễn Thúy Hằng (2009), *Xây dựng đời sống văn hóa tinh thần cho người lao động ở một số doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội*, Luận văn thạc sỹ Văn hóa học, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.
10. Nguyễn Văn Hy (1998), *Mấy vấn đề về xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở hiện nay*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
11. Phạm Minh Quang (1995 - 1997), *Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở tại huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai*, Luận văn thạc sỹ Văn hóa học, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.

12. Hoàng Văn Tâm (2011), *Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở ở huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn*, Luận văn thạc sỹ Quản lý văn hóa, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.

13. Trần Ngọc Thêm (1999), *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.

14. Tập thể tác giả Viện Văn hóa (1985), *Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở*, Nxb Văn hóa, Hà Nội.

15. Hà Minh Tiến (2011), *Xây dựng đời sống văn hóa ở làng nghề Ninh Xá xã Yên Ninh, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định*, Luận văn thạc sỹ Quản lý văn hóa, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.

16. Nguyễn Văn Tuấn, *Lịch sử Đảng bộ và nhân dân xã Hương Vĩnh (1930 – 2010)*, Nxb Khoa học xã hội.

17. Hà Xuân Trường (1994), *Văn hóa – khái niệm và thực tiễn*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.

18. Viện Văn hóa (1984), *Xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội

19. Hoàng Vinh, *Mấy vấn đề lý luận và thực tiễn xây dựng văn hóa ở nước ta*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.

20. Trần Quốc Vượng (1998), *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.

21. Đặng Văn Xuyên (1999 – 2000), *Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở trong công nhân lao động ở vùng than Quảng Ninh*, Luận văn thạc sỹ Văn hóa học, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.

22. [www.doanhuongkheht.org.vn](http://www.doanhuongkheht.org.vn)

23. [www.huongkhe.gov](http://www.huongkhe.gov)